TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 100 /2019/ QĐST - HNGĐ	*Thanh Sơn, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lưu Thị Thu H**, sinh năm 1983
Địa chỉ: Khu L Đ, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: **Anh Bùi Văn Dũng**, sinh năm 1983
Địa chỉ: Khu L Đ, TT. Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 59, Điều 62 - Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lưu Thị Thu H và anh Bùi Văn D thống nhất xác nhận: Chị H và anh D có khối tài sản chung là quyền sử dụng 80m2 đất ở tại thửa 54-1-3, tờ bản đồ số 41 đất tọa lạc tại khu Liên Đồng, TT. Thanh Sơn, trên đất có 01 ngôi nhà xây cấp 4, nguồn gốc đất này là do bố đẻ anh D ông Bùi Văn M cho hai vợ chồng ra ở riêng. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên Bùi Văn D và Lưu Thị Thu H, nhà và đất có giá trị là 130.000.000đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

Nay hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Bùi Văn D sở hữu, sử dụng toàn bộ khối tài sản chung như đã kể trên và thanh toán cho chị Lưu Thị Thu H số tiền 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) là tiền chia tài sản chung sau ly hôn. Thời hạn thanh toán cuối cùng là ngày 13/7/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Bùi Văn D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000đồng (Hai triệu đồng). Chị Lưu Thị Thu H phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị H đã nộp 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2018/0001698 ngày 20/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn. Trả lại cho chị H 2.000. 000đồng (Hai triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 - Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự
- VKS tỉnh + huyện
- Chi cục THADS huyện
- UBND TT. Thanh Sơn
- L- u HSVA.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN
Thẩm phán

Đã ký

Nguyễn Khắc Vĩnh